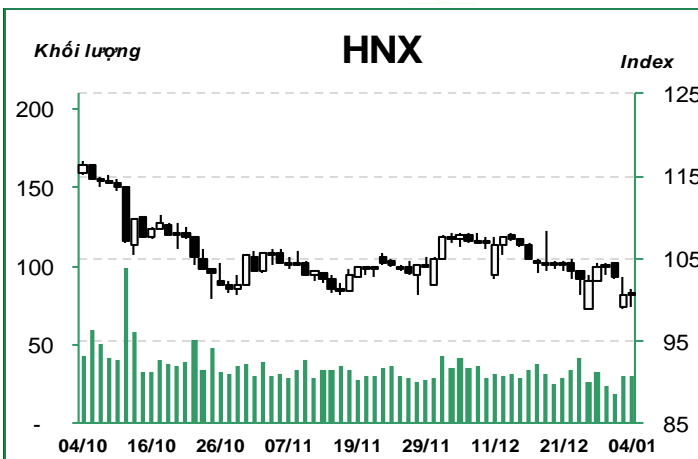
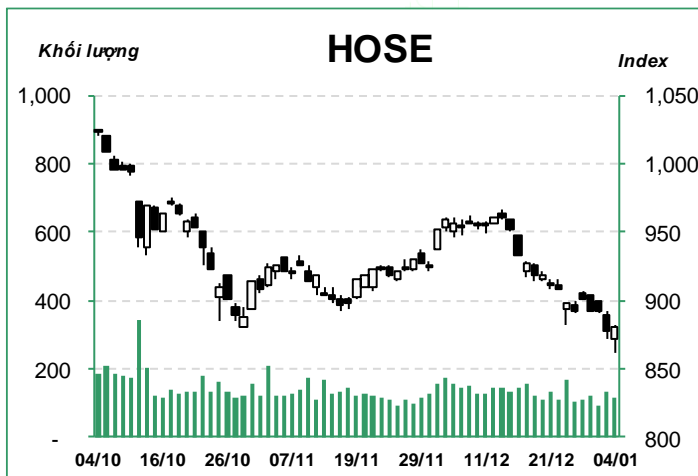


Tổng quan thị trường

04/01/2019	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	880.90	0.31%	840.17	0.16%	100.85	0.32%
Cuối tuần trước	892.54	-1.30%	854.99	-1.73%	104.23	-3.25%
Trung bình 20 ngày	918.73	-4.12%	883.39	-4.89%	104.33	-3.34%
Tổng KLGĐ (triệu cp)	136.57	-12.78%	41.71	-25.44%	33.77	0.41%
KLGĐ khớp lệnh	117.66	-12.92%	37.44	-25.20%	29.29	-0.86%
Trung bình 20 ngày	127.61	-7.79%	42.85	-12.62%	30.16	-2.87%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	2,885.43	-16.33%	1,311.50	-22.35%	379.74	-10.17%
GTGD khớp lệnh	2,126.76	-17.77%	1,155.93	-22.24%	337.87	-13.77%
Trung bình 20 ngày	2,600.58	10.95%	1,416.04	-7.38%	426.67	-11.00%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	140	41%	16	53%	69	18%
Số mã giảm	136	40%	11	37%	67	18%
Số mã đứng giá	66	19%	3	10%	240	64%



Thị trường đóng cửa tuần giao dịch đầu tiên đầy biến động của năm 2019 bằng một phiên đảo chiều tăng điểm nhẹ nhờ sự hồi phục của các cổ phiếu có vốn hóa lớn. Thanh khoản thị trường tuy được cải thiện nhưng vẫn duy trì ở mức thấp, bên cạnh đó, việc khối ngoại bán ròng trở lại đã gây áp lực lên tâm lý của nhà đầu tư. Trong phiên giao dịch buổi sáng, chỉ số nhanh chóng giảm sâu và tiến sát ngưỡng 860 điểm. Tuy nhiên, lực cầu gia tăng đã hỗ trợ đà phục hồi của thị trường. Kết phiên, cả hai chỉ số đều đảo chiều thành công và đóng cửa trong sắc xanh.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 880.90 điểm (+0.31%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 117.7 triệu cổ phiếu (-12.9%), tương đương 2,127 tỷ đồng giá trị (-17.8%).

Nhóm Ngân hàng dẫn dắt sắc xanh của VN-Index khi các cổ phiếu Ngân hàng đã hồi phục và tăng điểm trong phiên chiều, dẫn đầu là HDB (+3.0%), VCB (+1.5%) và CTG (+1.4%). Mặc dù có sự thắt chặt tín dụng trong năm 2018, nhưng các ngân hàng cũng đã có một năm tăng trưởng mạnh về lợi nhuận. Nhóm Bất động sản cũng hỗ trợ tích cực cho chỉ số VHM (+1.1%), VIC (+0.3%) và NVL (+0.3%) cùng tăng nhẹ vào cuối phiên. Sắc xanh cũng đến từ nhóm Dầu khí khi PLX (+2.4%) và PVD (+2.9%) tăng điểm tốt. Các cổ phiếu trụ thuộc nhóm Thực phẩm có sự phân hóa khi VNM (+1.7%) tăng điểm tích cực, còn MSN (-2.3%), SAB (-0.9%) đi ngược dòng và giảm điểm. Bên cạnh đó, sự điều chỉnh của các blue-chips VJC (-1.0%) thuộc nhóm Vận tải và BVH (-0.7%) thuộc nhóm Bảo hiểm đã gây áp lực lên đà hồi phục của thị trường.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 87.9 tỷ đồng, lực bán tập trung ở các mã VJC (-69.3 tỷ), HPG (-15.0 tỷ), CII (-10.5 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng VNM (+24.6 tỷ), KBC (+11.9 tỷ), DPM (+7.8 tỷ).

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
NVL	910.0	56.45
HPX	2,000.0	48.00
EIB	2,600.0	36.40
CAV	497.0	30.07
SVI	532.7	26.64
GMD	1,000.0	25.50
HPG	828.0	24.62
HDB	800.0	22.80
VHM	237.0	17.35
MSN	178.9	13.68
HNX		
NVB	3,991.5	36.72
S99	301.9	2.42
NET	51.5	1.34
VTH	51.1	0.49
DBT	42.8	0.46
VMC	20.7	0.39
TIG	21.4	0.05

Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại mức 100.85 điểm (+0.32%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 29.3 triệu cổ phiếu (-0.9%), tương đương 337.9 tỷ đồng giá trị (-13.8%).

Nhóm Dầu khí dẫn dắt đà tăng của thị trường khi PVS (+4.2%) tăng mạnh và dẫn dắt PVB (+2.6%), PVC (+1.8%) cùng tăng điểm. Đà tăng cũng được hỗ trợ bởi cổ phiếu ACB (+0.7%) thuộc nhóm Ngân hàng, VGC (+1.7%) thuộc nhóm Vật liệu xây dựng và CDN (+2.6%), PHP (+1.7%) thuộc nhóm Cảng biển. Ở chiều ngược lại, áp lực từ VCG (-3.9%) thuộc nhóm Xây dựng đã tác động tới đà hồi phục của HNX-Index.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 6.7 tỷ đồng, lực mua tập trung ở các mã PVS (+7.4 tỷ), TNG (+1.0 tỷ), VCS (+0.6 tỷ), và lực bán tập trung ở các mã SHB (-1.1 tỷ), HUT (-0.5 tỷ), DBC (-0.4 tỷ)

Theo quan điểm kỹ thuật, VNINDEX có phiên tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch suy giảm trở lại và ở dưới mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền vẫn thận trọng đứng ngoài thị trường. Không những vậy, xu hướng chính trong ngắn hạn của chỉ số vẫn là giảm điểm, khi chỉ số đang duy trì đóng cửa dưới MA20 và chòm MA 5,10,20 đang cho tín hiệu phân kỳ âm tiêu cực, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật lên kiểm tra lại vùng hỗ trợ cũ quanh 880 - 885 điểm (hiện nay là vùng kháng cự). Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và ADX đang cho tín hiệu tiêu cực, khi MACD đi xuống dưới đường Signal và ADX đi lên vùng 31, với -DI nằm trên +DI cho thấy xu hướng giảm vẫn đang khá rõ ràng, chỉ số có thể sớm quay trở lại thử thách các vùng hỗ trợ tâm lý 850 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số cũng có phiên tăng điểm trở lại nhưng vẫn duy trì đóng cửa dưới MA20, cho thấy xu hướng chính trong ngắn hạn vẫn là giảm điểm, chỉ số có thể sớm quay trở lại thử thách vùng hỗ trợ tâm lý 100 điểm. Nhìn chung, phiên tăng điểm ngày 04/01, có thể chỉ mang tính phục hồi kỹ thuật, xu hướng chính của thị trường vẫn là giảm điểm. Do đó, nhà đầu tư có thể cân nhắc tận dụng những nhịp phục hồi kỹ thuật để đưa tỷ trọng về mức an toàn nhằm giảm thiểu rủi ro trước các biến động bất ngờ của thị trường.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TNA	11.5	70.9	7.0%
DXV	3.9	7.8	6.9%
HVG	4.7	334.0	6.8%
TCD	14.4	0.0	6.7%
SII	20.7	0.0	6.4%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TIE	7.6	0.0	-7.0%
HAS	9.9	1.0	-7.0%
ASM	6.8	3,413.2	-7.0%
IDI	6.3	2,671.9	-7.0%
TGG	2.5	290.4	-7.0%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	29.7	171.5	0.7%
MBB	18.6	111.8	0.5%
VJC	115.0	100.9	-1.0%
ROS	36.0	86.8	-1.4%
TCB	25.0	72.9	-0.2%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
MBB	18.6	6,058.0	0.5%
HPG	29.7	5,841.3	0.7%
QCG	4.2	5,355.8	5.3%
KBC	13.8	4,392.7	5.0%
STB	11.2	3,828.8	0.5%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PJC	43.8	0.1	9.8%
HGM	46.4	0.1	9.7%
BST	46.6	0.1	9.7%
DPC	29.7	0.1	9.6%
TMX	9.2	0.1	9.5%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVV	0.4	175.8	-20.0%
HKB	0.8	82.0	-11.1%
BII	0.8	34.8	-11.1%
BAX	25.4	0.1	-9.9%
RCL	22.8	0.5	-9.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	28.3	77.5	0.7%
PVS	17.4	55.9	4.2%
VCG	21.9	41.7	-4.0%
SHB	7.0	26.6	0.0%
VCS	65.0	22.1	0.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	7.0	3,820.5	0.0%
ART	2.4	3,303.6	0.0%
PVS	17.4	3,282.8	4.2%
ACB	28.3	2,772.0	0.7%
HUT	3.7	2,165.7	0.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	320.2	15.1%	408.1	19.2%	-87.9
HNX	13.5	4.0%	6.8	2.0%	6.7
Tổng số	333.8		414.9		-81.2



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	29.7	87.8	0.7%
VNM	125.0	39.8	1.7%
VCB	54.4	34.4	1.5%
VHM	74.0	28.0	1.1%
MSN	76.2	23.4	-2.3%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	29.7	102.8	0.7%
VJC	115.0	69.8	-1.0%
VCB	54.4	28.9	1.5%
MSN	76.2	23.5	-2.3%
VHM	74.0	20.6	1.1%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	125.0	24.6	1.7%
KBC	13.8	11.9	5.0%
DPM	21.6	7.8	2.9%
VHM	74.0	7.5	1.1%
VCB	54.4	5.5	1.5%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.4	10.9	4.2%
TNG	16.0	1.0	1.3%
VCS	65.0	0.6	0.0%
CEO	12.6	0.4	0.8%
APS	3.1	0.1	3.3%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.4	3.6	4.2%
SHB	7.0	1.2	0.0%
HUT	3.7	0.6	0.0%
AMV	37.0	0.5	-1.9%
DBC	24.0	0.4	-4.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.4	7.4	4.2%
TNG	16.0	1.0	1.3%
VCS	65.0	0.6	0.0%
CEO	12.6	0.4	0.8%
APS	3.1	0.1	3.3%

Tin trong nước

Chính phủ đặt hàng loạt mục tiêu cho 2019

Giữ ổn định thị trường vàng, ngoại tệ

Thực hiện hiệu quả các biện pháp bình ổn giá cả, thị trường; điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước quản lý theo lộ trình và liều lượng phù hợp. Phần đầu GDP năm 2019 tăng khoảng 6,8%, kiểm soát tốc độ tăng CPI dưới 4%.

Tăng vốn cho các ngân hàng thương mại nhà nước

Quyết liệt thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng, Đề án cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020; có giải pháp để tăng vốn cho các ngân hàng thương mại nhà nước và ngân hàng thương mại nhà nước chiếm cổ phần chi phối.

Phần đầu đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng xuống dưới 2% và tỷ lệ nợ xấu và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu (gồm nợ xấu, nợ xấu đã bán cho VAMC hiện chưa xử lý được và các khoản nợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu) dưới 5%. Tạo chuyển biến căn bản về quản trị ngân hàng, hiệu quả và an toàn hoạt động.

Tập trung xử lý có hiệu quả các tổ chức tín dụng yếu kém và nợ xấu theo nguyên tắc thị trường, không hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động của các tổ chức tín dụng và thị trường tiền tệ. Thúc đẩy áp dụng Chuẩn mực an toàn Basel 2.

Cuối 2019 nợ công khoảng 61,3% GDP

Cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; tăng cường thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Triển khai hiệu quả Luật Quản lý và sử dụng tài sản công. Giám sát chặt chẽ việc quản lý và sử dụng vốn vay. Phần đầu đến cuối năm 2019, dư nợ công khoảng 61,3% GDP, nợ Chính phủ khoảng 52,2% GDP, nợ nước ngoài của quốc gia dưới 49% GDP.

Bảo đảm cân đối xuất, nhập khẩu; phần đầu tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 8 - 10%, kiểm soát nhập siêu dưới 2%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng khoảng 12%; triển khai Đề án thống kê khu vực kinh tế chưa được quan sát; kịp thời ứng phó có hiệu quả các biến động trên thị trường thế giới, nhất là thị trường tài chính, tiền tệ, thương mại.

Tin doanh nghiệp niêm yết

PV Power chào sàn HoSE với giá 14.900 đồng/cp

Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) vừa thông báo về việc niêm yết và ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) với mã chứng khoán POW.

Khối lượng chứng khoán niêm yết hơn 2,34 tỷ cổ phiếu tương đương với tổng giá trị chứng khoán niêm yết theo mệnh giá là 23.419 tỷ đồng. Ngày chính thức giao dịch vào 14/1.

Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên 14.900 đồng/cp, tương ứng với mức vốn hóa thị trường gần 35.000 tỷ đồng. Biên độ dao động ngày đầu tiên trên HoSE là $\pm 20\%$, đồng nghĩa giá cổ phiếu sẽ dao động trong khoảng 11.950 – 17.850 đồng/cp.

FPT Online chốt quyền cổ tức đợt 1/2018 tỷ lệ 50% tiền mặt

CTCP Dịch vụ Trực tuyến FPT (FPT Online, UPCoM: FOC) thông báo Nghị quyết HĐQT phê duyệt phương án chia cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền mặt tỷ lệ 50% (5.000 đồng/cp). Thời gian chốt danh sách trả cổ tức đến hết ngày 15/1 và thời gian chi trả là 25/1.

Với 14 triệu cp đang lưu hành, số tiền FPT Online dự chi cho đợt thanh toán cổ tức này là 70 tỷ đồng.

Công ty vốn luôn chi trả cổ tức tiền mặt cao như năm 2015 là 50%, 2016 là 60% và 2017 là 50%. Chỉ tiêu cổ tức kế hoạch cho năm 2018 là tối thiểu 35%.

GAS đặt kế hoạch lãi trước thuế 2019 giảm 32%

Theo thông tin từ Tổng CTCP Khí Việt Nam (HoSE: GAS, PV Gas), mục tiêu cho năm 2019 gồm 9.350 triệu m³ khí, 1,2 triệu tấn LPG, 62.000 tấn Condensate. Tổng doanh thu kế hoạch đạt 63.908 tỷ đồng và lãi trước thuế 9.546 tỷ đồng (giảm 32% so với con số ước 2018 hơn 14.098 tỷ đồng), nộp ngân sách 3.363 tỷ đồng.

Năm 2018, GAS ước doanh thu 74.050 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 14.098 tỷ đồng, vượt 48% kế hoạch điều chỉnh (9.500 tỷ đồng) và tăng từ 12-14% so với năm 2017. GAS tiếp tục cung cấp khí ổn định để sản xuất gần 30% sản lượng điện, 70% đạm, 60% thị phần LPG cả nước.

Nhóm Dragon Capital là cổ đông lớn của 3 Công ty chứng khoán lớn nhất Việt Nam

Theo tin từ Sở GDCK TP.HCM (HoSE), nhóm quỹ do Dragon Capital quản lý vừa mua vào gần 113 nghìn cổ phiếu SSI, qua đó nâng tổng số lượng cổ phiếu nắm giữ lên 25,05 triệu đơn vị, tương ứng 5,043%.

Với tỷ lệ sở hữu trên 5%, nhóm quỹ do Dragon Capital quản lý đã trở thành cổ đông lớn của SSI. Ngày trở thành cổ đông lớn của nhóm quỹ Dragon Capital là 27/12/2018.

SSI hiện đã nới room ngoại lên 100% và tỷ lệ sở hữu của khối ngoại tại công ty chứng khoán này hiện đạt gần 60%. Trong 9 tháng đầu năm 2018, SSI ghi nhận doanh thu hợp nhất 3.037 tỷ đồng, tăng trưởng 52% và đạt 89% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 1.355 tỷ đồng, tăng trưởng 38,4% và đạt 84% kế hoạch.

Một điểm đáng chú ý, ngoài SSI, nhóm quỹ Dragon Capital cũng là cổ đông lớn tại Bản Việt (VCSC) với tỷ lệ gần 8%. Dragon Capital cũng là cổ đông lớn nhất, nắm giữ 30,27% cổ phần HSC.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VCB	Mua	7/1/2019	54.4	54.4	0.0%	58.2	7.0%	52.5	-3.5%	Cổ phiếu đang ở vùng giá thấp và có nhiều yếu tố hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CTD	Mua	25/12/2018	159.50	159.20	0.2%	169.0	6%	155.0	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
CTI (New)	HOSE	24,200	30,370	24/12/2018	139	1,789	23,470	10%	3%	16.9	1.3	10%
QNS (New)	HOSE	41,800	47,753	21/12/2018	1,097	3,751	16,965	23%	15%	12.7	2.8	15%
ANV (New)	HOSE	24,500	42,824	12/12/2018	588	3,890	14,795	38%	18%	12.0	2.9	20%
LHG (New)	HOSE	17,850	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
GIL (New)	HOSE	35,000	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
NTC (New)	UPCOM	76,000	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
ACB	HNX	28,300	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
DVP	HOSE	41,000	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
HVN	UPCOM	34,800	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
KDH	HOSE	31,150	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
TNG	HNX	16,000	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
TCM	HOSE	21,300	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
VJC	HOSE	115,000	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
FPT	HOSE	41,100	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
REE	HOSE	29,800	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
TCB	HOSE	24,950	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A
MWG	HOSE	83,600	142,833	10/10/2018	2,962	9,166	56,429	47%	11%	15.6	2.5	15%
VNM	HOSE	125,000	160,172	27/09/2018	11,192	6,427	20,487	44%	31%	24.9	7.8	50%
VCB	HOSE	54,400	67,701	26/09/2018	13,859	3,852	18,162	23%	1%	16.7	3.6	108%
HPG	HOSE	29,700	46,600	18/09/2018	9,172	4,318	18,520	26%	15%	10.8	2.5	N/A
DBC	HNX	24,000	31,100	31/08/2018	284	3,429	32,647	11%	4%	7.0	0.7	10%
DRC	HOSE	21,050	31,100	27/08/2018	273	2,295	12,012	28%	15%	21.5	2.5	25%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.